

ĐỀ NGHỊ KIỂM HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ



Số Tài khoản	0	0	7	C						
--------------	---	---	---	---	--	--	--	--	--	--

A. THÔNG TIN VÀ ĐỀ NGHỊ CỦA KHÁCH HÀNG

I. Thông tin Khách hàng

Họ và tên: Nam Nữ
 Ngày sinh:/...../..... Quốc tịch :..... Quốc tịch khác (nếu có):
 Giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân Thẻ căn cước công dân Khác:
 Số:..... Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp: Ngày hết hạn:/...../.....
 Địa chỉ thường trú:
 Địa chỉ liên lạc:
 Điện thoại di động (1):..... Điện thoại (2):..... Email (3):.....
 Nơi làm việc: Mã số thuế (4):.....
 Chữ ký mẫu của chủ tài khoản (Khách hàng ký 02 mẫu chữ ký giống nhau, ghi rõ họ tên)

Chữ ký 1	Chữ ký 2
Họ tên:	

II. Đăng ký Dịch vụ Giao dịch Điện tử

<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	Giao dịch qua tổng đài
<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	Giao dịch trực tuyến (chọn duy nhất một trong các loại xác thực cấp hai ở ô dưới đây) <input type="checkbox"/> Smart OTP <input type="checkbox"/> SMS OTP (5) <input type="checkbox"/> Token <input type="checkbox"/> Chứng thư số
<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	Sử dụng xác thực cấp hai giao dịch trực tuyến theo phiên
<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	Nhận SMS biến động số dư tiền, chứng khoán (6)
<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	Nhận mật khẩu, kết quả khớp lệnh, sao kê qua Email

(1): Thông tin bắt buộc cung cấp, áp dụng cho giao dịch qua tổng đài và SMS
 (2): Áp dụng cho giao dịch qua tổng đài
 (3), (4): Thông tin bắt buộc cung cấp nếu khách hàng yêu cầu hóa đơn điện tử
 (5), (6): Dịch vụ có thu phí

III. Thông tin tài khoản ngân hàng đăng ký chuyển tiền

	Người thụ hưởng	Số Tài khoản	Tại Ngân hàng	Chi nhánh, Tỉnh/TP
TKNH 1				
TKNH 2				
TKNH 3				

IV. Thông tin về giao dịch và kiến thức đầu tư của Khách hàng

1. Loại chứng khoán giao dịch: Cổ phiếu Trái phiếu Chứng chỉ quỹ Chứng khoán khác theo quy định pháp luật
 2. Phương thức giao dịch: Khớp lệnh Thỏa thuận
 3. Phương thức khấu trừ thuế thu nhập: Theo quy định của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương VN & pháp luật liên quan
 4. Phương thức thông báo kết quả giao dịch: Qua SMS/Email Tại quầy giao dịch Trên hệ thống trực tuyến
 5. Phương thức nhận sao kê hàng tháng: Qua Email Tại quầy giao dịch Trên hệ thống trực tuyến
 6. Mục tiêu đầu tư : Thu nhập% Dài hạn% Trung hạn% Ngắn hạn%
 7. Mức độ chấp nhận rủi ro: Thấp% Trung bình.....% Cao.....%
 8. Kinh nghiệm đầu tư: Không có Cổ phiếu Trái phiếu Khác:.....
 9. Kiến thức về đầu tư: Không có Hạn chế Khá Tốt
 10. Số tài khoản giao dịch :.....tại Công ty Chứng khoán khác:(nếu có)
 Số tài khoản giao dịch :.....tại Công ty Chứng khoán khác:(nếu có)
 11. Thông tin Công ty đại chúng/Quỹ đại chúng mà Khách hàng sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết/chứng chỉ quỹ (nếu có): Không có Có (Tại Mục II Bản kê khai thông tin bổ sung)
 12. Thông tin Công ty đại chúng mà Khách hàng giữ chức danh quản lý/là người nội bộ (nếu có): Không có Có (Tại Mục III Bản kê khai thông tin bổ sung)
 13. Thông tin về người tư vấn mở tài khoản và giao dịch chứng khoán
 Họ và tên:Mã quản lý: Số chứng chỉ hành nghề:.....
 Mọi quan hệ với khách hàng: Người liên quan Người thân/họ hàng Qua giới thiệu Chưa từng gặp

V. Đề nghị của Khách hàng (KH)

Trên cơ sở các nội dung đã nêu và/hoặc đề nghị, và sau khi đọc rõ, hiểu các quy định liên quan đến tài khoản giao dịch chứng khoán được CTCP Chứng khoán NH Công Thương VN (CTS) thông báo, công bố trên Website của CTS (www.cts.vn), đề nghị CTS mở tài khoản giao dịch chứng khoán và chấp nhận toàn bộ nội dung nêu tại văn bản này và/hoặc quy định của CTS liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán, dịch vụ giao dịch điện tử.

B. XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Giấy phép thành lập và hoạt động: số 107/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01/07/2009 và các văn bản điều chỉnh có liên quan của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Trụ sở chính : Số 306 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 024.39741771 Fax: 024.39347818 Website: www.cts.vn

Người đại diện : Ông/Bà Chức danh:

Văn bản ủy quyền số..... ngày...../...../..... của (nếu có)

Chấp nhận toàn bộ các nội dung mà KH đề nghị nêu trên; và theo đó, CTS và KH gọi chung là “các Bên hoặc hai Bên”, gọi riêng là “Bên”, đồng thời thỏa thuận và thống nhất ký kết Đề nghị kiêm Hợp đồng mở tài khoản và đăng ký dịch vụ, cụ thể:

Điều 1: Tài khoản giao dịch chứng khoán

CTS mở tài khoản giao dịch chứng khoán cho KH, bao gồm và không giới hạn (các) tiểu khoản, các loại tài khoản khác để thực hiện cho giao dịch chứng khoán của KH tại CTS, đồng thời cung cấp các dịch vụ liên quan đến tài khoản giao dịch chứng khoán của KH mà KH đã đăng ký. Chi tiết quy định về tài khoản giao dịch chứng khoán của KH và dịch vụ liên quan được ghi nhận tại các Điều khoản và điều kiện.

Điều 2: Bộ hồ sơ mở tài khoản giao dịch chứng khoán

1. Bộ hồ sơ mở tài khoản giao dịch chứng khoán là tập hợp thống nhất, không tách rời giữa các tài liệu, văn bản và các nội dung có liên quan, quy định và ràng buộc quyền, lợi ích, trách nhiệm, nghĩa vụ giữa các Bên, cụ thể: (i) Đề nghị kiêm Hợp đồng mở tài khoản và đăng ký dịch vụ và Bản kê khai thông tin bổ sung của KH, Danh sách Người liên quan của KH là người nội bộ của Công ty đại chúng/Quỹ đại chúng; và (ii) Điều khoản và điều kiện (Điều kiện chung, Điều khoản và điều kiện của tài khoản giao dịch chứng khoán, Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử) đã được CTS thông báo cho KH và/hoặc công bố tại Website của CTS, bao gồm và không giới hạn một phần hoặc toàn bộ nội dung của Điều khoản và điều kiện được CTS sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ tại từng thời điểm; và (iii) Các tài liệu, văn bản khác ký kết giữa KH và CTS có liên quan đến hoặc phát sinh từ tài khoản giao dịch chứng khoán của KH được CTS mở cho và/hoặc giao kết với KH trên cơ sở các thông tin, nội dung tại văn bản này.

2. Trong Bộ hồ sơ mở tài khoản giao dịch chứng khoán, việc tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của quy định hoặc văn bản đó. Tiêu đề của điều khoản, mục, phần được sử dụng để theo dõi và không ảnh hưởng tới ý nghĩa, nội dung của điều khoản, mục, phần. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa tại văn bản pháp luật có liên quan sẽ có nghĩa tương tự trong văn bản của Bộ hồ sơ mở tài khoản giao dịch chứng khoán nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh.

Điều 3: Cam kết và thừa nhận của Khách hàng

1. KH đã: (i) được CTS thông báo đầy đủ, chính xác các thông tin chỉ dẫn để thực hiện tra cứu, xem xét Điều khoản và điều kiện; (ii) đọc, hiểu rõ và đầy đủ, chính xác về các nội dung được ghi nhận tại Điều khoản và điều kiện. (iii) được CTS thông báo đầy đủ các loại và mức phí liên quan đến mở, quản lý, sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán của KH. KH đồng ý: (i) chấp nhận toàn bộ, tuân thủ và chịu sự ràng buộc các nội dung quy định tại Bộ hồ sơ mở tài khoản giao dịch chứng khoán; (ii) CTS được quyền trích nợ/yêu cầu Ngân hàng thanh toán/Ngân hàng lưu ký trích nợ từ tài khoản của KH tại CTS/Ngân hàng thanh toán/Ngân hàng lưu ký để khấu trừ các nghĩa vụ tài chính mà KH phải chịu và CTS được quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, chấm dứt bất kỳ quy định nào ghi nhận tại Điều khoản và điều kiện mà không cần phải thông báo hoặc không cần sự đồng ý từ KH; (iii) Tuân thủ và thực hiện đúng các hướng dẫn, quy định do CTS ban hành liên quan đến việc sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán; (iv) Chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các vấn đề phát sinh liên quan trong trường hợp KH không thực hiện, thực hiện không đúng, thực hiện không đầy đủ.

2. KH đồng ý: Giá trị pháp lý của Điều khoản và điều kiện không thể bị phủ nhận chỉ vì được thể hiện dưới dạng thông điệp dữ liệu, và chấp nhận toàn bộ nội dung sửa đổi, bổ sung liên quan đến Điều khoản và điều kiện do CTS thực hiện, công bố tại Website của CTS.

Điều 4: Phí dịch vụ

1. Khi sử dụng các dịch vụ do CTS cung cấp liên quan đến giao dịch chứng khoán của KH (bao gồm các khoản phí liên quan đến tài khoản giao dịch chứng khoán của KH, phí dịch vụ giao dịch điện tử, phí liên quan đến sử dụng xác thực hai nhân tố...), KH đồng ý trả đầy đủ và đúng hạn các loại phí và/hoặc nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật và/hoặc của CTS. Trường hợp chậm trả, KH có thể phải chịu lãi trên khoản tiền chậm trả với mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Các khoản phí dịch vụ và nghĩa vụ tài chính khác của KH, được KH thanh toán bằng tiền Việt Nam Đồng (VND) theo cách thức, phương thức quy định tại Bộ hồ sơ mở tài khoản giao dịch chứng khoán. Ngoài ra, khi phát sinh, KH phải thực hiện nghĩa vụ tài chính khác với CTS theo quy định tại Bộ hồ sơ mở tài khoản giao dịch chứng khoán, pháp luật có liên quan.

Điều 5: Hiệu lực và xử lý khi chấm dứt

Trước khi chấm dứt bất kỳ nội dung nào đã giao kết với CTS, KH phải thực hiện đầy đủ và xong các nghĩa vụ tài chính với CTS, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và bên thứ ba khác có liên quan. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi bị chấm dứt, trừ trường hợp có quy định khác tại mỗi thành phần của Bộ hồ sơ mở tài khoản giao dịch chứng khoán; và được lập thành 02 (hai) bản gốc có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ một (01) bản./.

ĐỂ LÀM BẰNG VÀ XÁC NHẬN, KH/Đại diện hợp pháp của KH và CTS đã ký xác nhận vào ngày/...../.....

KHÁCH HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN CỦA CTS

TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Nhân viên

Kiểm soát

THỰC HIỆN NGHIỆP VỤ

Nhân viên

Kiểm soát

BẢN KÊ KHAI THÔNG TIN BỔ SUNG

Cho mục đích phòng chống rửa tiền, công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

I. Thông tin về người có quyền thụ hưởng liên quan (nếu có): bất kỳ cá nhân nào đồng sở hữu, có quyền kiểm soát hoặc có quyền lợi liên quan đến tài khoản được đề nghị mở: Không Có (kê khai bên dưới)
 Họ và tên: Giới tính: Nam Nữ Ngày sinh:/...../.....Quốc tịch:.....
 Giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân Thẻ căn cước công dân Khác:
 Số:.....Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:.....
 Điện thoại liên lạc:Mối quan hệ với KH:

II. Thông tin Công ty đại chúng/Quỹ đại chúng mà Khách hàng sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết/chứng chỉ quỹ (nếu có)
 1. Tên Công ty: Tỷ lệ sở hữu:
 2. Tên Công ty: Tỷ lệ sở hữu:

III. Thông tin Công ty đại chúng/Quỹ đại chúng mà Khách hàng nắm giữ chức danh quản lý/là người nội bộ
 Nếu KH giữ chức danh quản lý/là người nội bộ (Mục III.2 dưới đây): Không Có (Kê khai bên dưới)
 1. Tên Công ty đại chúng/Quỹ đại chúng:
 2. Chức vụ nắm giữ:
 Thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên
 Thành viên Ban kiểm soát /Ban kiểm toán nội bộ;
 Thành viên Ban đại diện quỹ thành viên chứng khoán đại chúng;
 Thành viên Ban điều hành Công ty quản lý quỹ;
 Chủ tịch Công ty; (Tổng) Giám đốc; Phó (Tổng) Giám đốc hoặc chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm; chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty;
 Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng, Trưởng phòng tài chính kế toán, người phụ trách kế toán;
 Người đại diện theo pháp luật, người được ủy quyền công bố thông tin.

IV. Thông tin Khách hàng là người có liên quan của người nước ngoài là cá nhân có ảnh hưởng chính trị
 KH có phải là cha/mẹ/vợ/chồng/con; anh/chị/em ruột hay không? Không Có (Kê khai bên dưới)
 Họ và tên: Giới tính: Nam Nữ Ngày sinh:/...../.....Quốc tịch:.....
 Mối quan hệ với KH:
 Cơ quan công tác Chức vụ:
Người nước ngoài là cá nhân có ảnh hưởng chính trị là người giữ chức vụ cấp cao trong các cơ quan, tổ chức hữu quan của nước ngoài

V. Thông tin người có liên quan của Khách hàng là người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng (nếu có)
 KH có người có liên quan là người nội bộ (Mục III. 2) : Không Có (Kê khai theo danh sách dưới đây)
Người có liên quan gồm: (a) Cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của KH; (b) Tổ chức mà trong đó có KH là nhân viên, (Tổng) giám đốc hoặc sở hữu trên 10% số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết; (c) Tổ chức trong đó KH là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, (Tổng) Giám đốc, Phó (Tổng) Giám đốc hoặc nắm giữ các chức danh quản lý khác; (d) Người trực tiếp, gián tiếp kiểm soát KH hoặc bị kiểm soát bởi KH hoặc cùng với KH chịu chung một sự kiểm soát; (e) Người đại diện của KH hoặc được KH đại diện thông qua quan hệ hợp đồng.

DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA KH LÀ NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG/QUỸ ĐẠI CHỨNG

Tên người liên quan					
Quốc tịch					
Số chứng thực cá nhân					
Nơi thường trú					
Điện thoại					
Tên Công ty đại chúng/Quỹ đại chúng					
Chức vụ tại Công ty đại chúng/Quỹ đại chúng					
Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ đang nắm giữ (nếu có)					
Quan hệ với KH					